

DẤU ẤN ĐẠO THIÊN CHÚA TRONG TRUYỆN THẦY LAZARÔ PHIÊN CỦA NGUYỄN TRỌNG QUẢN

Cao Thị Hảo

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Tóm tắt. Qua việc khảo sát *Truyện thầy Lazarô Phiên* (1887) của Nguyễn Trọng Quản từ góc độ văn hoá, bài viết muốn chỉ ra một số biểu hiện của việc ảnh hưởng đạo Thiên chúa trong quan niệm về con người và trong ngôn ngữ nghệ thuật ở tác phẩm này. Ở phương diện quan niệm nghệ thuật về con người, Nguyễn Trọng Quản đã xây dựng thành công kiểu con người cá nhân với sự tự vấn lương tâm, mang thể giới quan của nền văn hoá phương Tây. Ở phương diện ngôn ngữ, lời trần thuật, lời đối thoại, độc thoại của nhân vật cũng chịu ảnh hưởng nhiều của ngôn từ dùng trong đạo Thiên chúa. Nguyễn Trọng Quản đã làm giàu có thêm cho ngôn ngữ ở buổi đầu mới phối thai đồng thời mở rộng khả năng phản ánh những trạng thái phức tạp trong thế giới tâm linh của nhân vật. Từ ngữ tôn giáo đã trở thành phương tiện hữu dụng để nhà văn khai thác thế giới tâm linh của nhân vật tạo nên màu sắc đặc biệt cho tác phẩm truyện ngắn viết bằng chữ quốc ngữ đầu tiên của văn học Việt Nam hiện đại.

Từ khóa: *Truyện thầy Lazarô Phiên*, Nguyễn Trọng Quản, góc độ văn hoá, phương diện ngôn ngữ, quan niệm nghệ thuật về con người.

1. Mở đầu

Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX toàn bộ đời sống xã hội, chính trị, văn hoá Việt Nam đã diễn ra một cuộc chuyển giao quan trọng từ Đông sang Tây. Cùng với sự chuyển đổi của văn học từ phạm trù trung đại sang hiện đại, tôn giáo cũng được mở rộng với sự xuất hiện của đạo Thiên chúa. *Truyện thầy Lazarô Phiên* (1887) của Nguyễn Trọng Quản được coi là truyện ngắn viết bằng chữ quốc ngữ đầu tiên của văn học Việt Nam. Tác phẩm này cũng đã được nhiều nhà nghiên cứu khẳng định có những đóng góp quan trọng trên bước đường tiên phong của văn xuôi quốc ngữ hiện đại. Từ góc độ văn hoá, chúng tôi nhận thấy tác phẩm này còn thể hiện rõ dấu ấn đạo Thiên chúa trên hai phương diện quan niệm nghệ thuật về con người và ngôn ngữ nghệ thuật. Hình tượng này cho thấy sự xuất hiện của một

tôn giáo mới trong văn học Việt Nam hiện đại là khá sớm. Qua đó khẳng định những đóng góp và hạn chế nhất định của tác phẩm trong tiến trình phát triển của văn học dân tộc.

2. Nội dung nghiên cứu

Khác với xã hội phương Đông chịu sự chi phối mạnh mẽ của tư tưởng Nho giáo hoặc Phật giáo, xã hội phương Tây lại chịu ảnh hưởng khá sâu sắc tư tưởng đạo Thiên Chúa. Trên tinh thần Cơ đốc giáo, bản chất con người được quan niệm là xấu xa, mang “tội tổ tông”, cần được cứu rỗi và rửa tội nơi chúa Jesus. Vì thế theo quan niệm phương Tây con người dường như thường bị day dứt vì nỗi lo lắng nội tâm và xung đột tâm lý là bản chất của sự tồn tại. Trong văn xuôi quốc ngữ Việt Nam giai đoạn cuối thế kỷ XIX, chúng ta cũng thấy xuất hiện kiểu con người như thế trong tác phẩm *Truyện thầy Lazarô Phiền* của Nguyễn Trọng Quán.

2.1. Quan niệm nghệ thuật về con người

Toàn bộ cốt truyện của truyện ngắn viết bằng chữ quốc ngữ đầu tiên này xoay quanh sự tự vấn của nhân vật chính - thầy tu Lazarô Phiền. Cả cuộc đời anh ta sống trong ám ảnh và lo âu: thuở nhỏ phải chịu cảnh “diệt đạo” trốn chạy khắp nơi; mới hơn mười tuổi đã phải chứng kiến cảnh cha và những con chiên kính Chúa bị chết cháy trong nhà ngục khu nhà ngục bị phóng hỏa; lớn lên lấy vợ rồi bị thói ghen tuông ngu ngốc giày vò dẫn đến giết vợ, giết bạn và sống trong lo âu, day dứt vì tội lỗi của mình. Đây là mô típ nhân vật tiêu biểu cho những con người chịu nỗi lo âu, ám ảnh của ngày phán xét cuối cùng trong đạo Thiên chúa - một tôn giáo phổ biến của người phương Tây. Mặc dù hành động tội lỗi của nhân vật (giết vợ, giết bạn) không hề bị pháp luật phát giác, nhưng trách nhiệm về mặt đạo đức và nỗi ám ảnh ghê gớm nhất trong thế giới tâm linh của con người phương Tây lại nằm trong chính lương tâm của họ. Nỗi băn khoăn của thầy Phiền không phải là bốn phận và nghĩa vụ với vợ con, gia đình không tròn giống như những đấng nam nhi phương Đông thường canh cánh quan niệm “tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” mà bao trùm nhân vật này là sự nghi kỵ, day dứt luôn giày vò, ám ảnh lương tâm khôn nguôi. Cách xây dựng nhân vật như thế tạo ra một mẫu nhân vật rất khác so với mô típ con người luôn lo lắng về gia đình, dòng tộc, về nghĩa vụ với cha mẹ, vợ con theo kiểu phương Đông truyền thống. Thầy Phiền đi tìm sự giải thoát khỏi mặc cảm tội lỗi trong lương tâm bằng việc đi tu, xưng tội và rửa tội nơi chúa Jesus chứ không phải là tìm sự lượng thứ của cha mẹ, của làng, tổng. Con đường thoát khỏi sự cắn rứt lương tâm, cứu rỗi linh hồn của những con chiên chỉ có thể là rửa tội làm cho vợ bớt những ô nhục vì tội lỗi do mình gây ra được thực hiện bằng hành động xưng tội với đức Cha - người đại diện cho Chúa. Nhưng ngay cả điều đó cũng không giúp thầy Phiền thoát khỏi sự giày vò của mặc cảm tội lỗi. Rõ ràng, hình tượng nhân vật được xây dựng trên tinh thần Cơ đốc giáo với quan niệm: con người sinh ra vốn đã xấu xa và mang tội “tổ tông”.

Truyện không miêu tả sự việc xảy ra một cách trực tiếp mà được kể theo dòng hồi ức của Lazarô Phiền. Tác giả đã đi sâu vào thế giới tâm lý của nhân vật để tái hiện lại những đau đớn, giằng xé, ân hận của một người vì ghen tuông, thù hận đã trót phạm một

tội ác không thể cứu chuộc. Đây là “cuốn truyện đầu tiên trong văn học Việt Nam mà toàn bộ câu chuyện lấy trạng thái tâm lí làm đối tượng miêu tả” [1].

Chủ đề “phạm tội và sám hối” của Kitô giáo khá xa lạ với độc giả Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX. Lazarô Phiền xin thôi việc và đi tu lên đến chức Thầy mà niềm hối hận vẫn đeo đẳng dày vò triền miên dẫn đến lâm bệnh nặng. “Lương tâm bị day dứt vì hối hận ở Lazarô Phiền dễ khiến nhớ tới con mắt nhìn của Cain”. Hay “đức khoan dung tha thứ của người vợ hiền bé bỏng mà lớn lao gợi nhớ đến lượng khoan dung của Auguste” [7]. Nhân vật mang mô hình giống như các thánh trong thế giới tín ngưỡng của Thiên chúa giáo. Cách kết thúc truyện theo kiểu “ó hiền gặp lành” giống như những truyện thơ truyền thống cũng không còn tồn tại ở tác phẩm này nữa. Và độc giả “khó có thể chấp nhận cái chết của một người vợ hiền lành, chung thủy của thầy Phiền, trong khi đó kẻ gây ra tội ác là vợ tên quan ba lại không bị trừng phạt gì cả” [2]. Điều này tạo cho tác phẩm sự mới mẻ, hiện đại nhưng đồng thời cũng là rào cản đối với độc giả đương thời trong quá trình tiếp nhận. Nó đưa người đọc lạc vào một thế giới khác hẳn cái thế giới Khổng – Lão – Phật, và với những tín ngưỡng, những tập tục, những nếp sống khá xa lạ với những độc giả Việt Nam những năm cuối thế kỉ XIX

Nét độc đáo cơ bản của *Truyện thầy Lazarô Phiền* là nhân vật đã mang thế giới quan của nền văn hoá phương Tây. Nhân vật ấy có đủ tư cách tồn tại như một cá nhân độc lập. Mọi quan hệ của nhân vật với cộng đồng và trách nhiệm với cộng đồng hầu như không được nhắc đến. Đạo đức của nhân vật bị lên án bởi chính lương tâm của anh ta, sự tự vẫn trong con người anh ta. Về vấn đề này Hoàng Dũng đã có lí khi nhận định: “Đây là cuốn truyện đầu tiên lấy sự ân hận làm chủ đề” [1]. Chính vì thế bạn đọc đương thời vốn quen tiếp nhận văn học truyền thống cảm thấy nhân vật thầy Phiền rất xa lạ - dù cốt truyện vẫn mang tính hiện thực. Bởi nhân vật đã được miêu tả theo quan niệm của nền văn hoá phương Tây. Tại thời điểm đó, khả năng tiếp nhận và cảm thụ của đại đa số công chúng độc giả vẫn nằm trong từ trường văn hoá phương Đông với tín ngưỡng Nho giáo, với quan hệ cộng đồng làng xã. Do đó, đương thời tác phẩm chỉ xuất hiện một cách “âm thầm trong phạm vi các xóm Đạo” [8], không gây được tiếng vang và lạc loài như “một con chim lạ từ phương Tây đáp xuống một vùng đất còn vắng bóng đồng loại” [2]. Có thể gọi đây là kiểu con người cá nhân với sự tự vẫn lương tâm - một kiểu loại nhân vật hầu như chưa hề gặp trong văn xuôi Việt Nam thời trung đại.

Nhìn từ góc độ quan niệm nghệ thuật về con người, có thể coi *Truyện thầy Lazarô Phiền* là một bước đột biến của văn xuôi quốc ngữ Việt Nam, chỉ có điều sự đột biến này lại rơi vào tình trạng “độc sáng” mà không trở thành một phong trào ở cuối thế kỉ XIX. Tuy vậy, tác phẩm cũng ghi một dấu mốc quan trọng đánh dấu xu hướng ảnh hưởng của văn hoá phương Tây, cụ thể hơn là tư tưởng Thiên chúa giáo đến văn học hiện đại nước nhà.

2.2. Về phương diện ngôn ngữ

Khi nghiên cứu tác phẩm văn xuôi quốc ngữ đầu tiên của Việt Nam - *Truyện thầy Lazarô Phiền* của Nguyễn Trọng Quản, các nhà nghiên cứu đã khẳng định vị trí tiên phong

của tác giả họ Nguyễn khi chủ chương đưa ngôn ngữ đời thường, nôm na vào sáng tác văn chương. Có thể nói Nguyễn Trọng Quản là một trong những người mở lối cho văn xuôi quốc ngữ hiện đại khi sáng tác bằng “tiếng thường mọi người hằng nói”, chống lại lối văn chương biền ngẫu, trang trọng, sử dụng nhiều từ Hán Việt của văn học truyền thống. Tuy nhiên, ngoài ngôn ngữ nôm na đời thường, *Truyện thầy Lazarô Phiền* còn thể hiện rất rõ ngôn ngữ mang màu sắc Cơ đốc giáo.

Trong tín ngưỡng tôn giáo của người Việt Nam, so với Phật giáo và Nho giáo thì Thiên chúa giáo xuất hiện muộn hơn và phạm vi ảnh hưởng cũng không phổ biến sâu, rộng bằng. Do đó, trong đời sống xã hội và giao tiếp của cộng đồng người Việt, từ ngữ mang màu sắc Cơ đốc giáo hầu như không xuất hiện, nó chỉ tồn tại trong phạm vi vùng – nơi có người theo đạo. Trong địa hạt văn chương thì lại càng hiếm hoi hơn. Khoảng những năm 40 của thế kỉ XX, “khi Nguyễn Hồng bắt đầu viết văn, từ ngữ Cơ đốc giáo hầu như nằm ngoài sự lựa chọn của các cây bút văn xuôi có nặt trên văn đàn” và Nguyễn Hồng được coi là nhà văn “sớm mạnh dạn sử dụng từ ngữ Cơ đốc giáo vào sáng tác văn học và đã đạt được những thành công đáng kể” [5]. Đây là một thực tế cho thấy phạm vi ảnh hưởng của đạo Thiên chúa trong văn học Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX chưa thực sự phổ biến.

Tuy nhiên, trong lịch sử hình thành văn xuôi quốc ngữ, mối quan hệ giữa đạo Thiên chúa và văn học đã có lượng duyên từ rất sớm. Ngay từ thế kỉ thứ XVII, các giáo sĩ phương Tây đã sử dụng chữ quốc ngữ để truyền đạo Thiên chúa vào Việt Nam. Cuối thế kỉ XIX, nhóm tác giả đầu tiên viết văn xuôi quốc ngữ cũng là những tác giả được nuôi dưỡng trong môi trường Kitô giáo. Với xuất thân là một người theo đạo Thiên chúa, cùng với Pétrus Ký, Paulus Của, P.J.B Nguyễn Trọng Quản đã bước vào văn đàn và đem theo một làn gió mới. Là người Công giáo, các tác giả này đã “được sống, đào tạo trong một môi trường văn chương phi truyền thống - văn học phương Tây, cụ thể là văn học Pháp, hơn nữa lại được tiếp xúc và thừa hưởng nền văn xuôi Công giáo đã phát triển và có nhiều thành tựu nhất định tồn tại ba thế kỉ trong các giáo đoàn, giáo dân Kitô” [3]. Chính vì vậy, văn chương của họ ít nhiều đều chịu những ảnh hưởng nhất định của tư tưởng Thiên chúa giáo. Đặc biệt, trong tác phẩm *Truyện thầy Lazarô Phiền* của Nguyễn Trọng Quản, ngôn ngữ mang dấu ấn của đạo Thiên chúa được thể hiện khá rõ ràng.

Qua khảo sát, có thể thấy từ ngữ mang dấu ấn đạo Thiên chúa xuất hiện khá nhiều trong *Truyện thầy Lazarô Phiền*. Đó là các đơn vị ngôn ngữ chỉ chức phận trong dòng tu như: thầy tu, cha sở, thầy dòng, đức chúa trời, chúa lòng lành, trùm ho, ông trùm, kẻ tử đạo, bốn đạo, giáo nhơn... Các từ ngữ chỉ hình ảnh của thánh đường, các vật dụng liên quan đến thánh đường như: đất thánh, cây thánh giá, nhà thờ, cái áo dòng, kính cầu nguyện... cũng xuất hiện khá nhiều. Để chỉ các hoạt động của giáo giới cũng có một số lượng từ khá lớn như: làm phép, thú tội, sửa mình, tha tội, đạo chúa, ngã lòng, đền tội, chịu sự... Những lời cầu nguyện thiêng liêng: Chúa lòng lành vô cùng, A Chúa tôi, Xin Chúa lời chúc đã phán, Xin Chúa tha tội, Xin Chúa cho tôi gặp bạn tôi, Vì danh Chúa nhân từ, Đức Chúa trời sáng láng vô cùng... Hay những lời sám hối thấm thiết: Ôi! Tôi là kẻ có tội, Xin thầy đi bằng an... Ngay cả tên riêng của các nhân vật cũng mang đậm

màu sắc Thiên chúa giáo khi được ghép với tên các thánh: Lazarô Phiền, Mi Lazare, Verô Liều... Có thể nói, hệ thống từ ngữ này đã làm phong phú, đa dạng thêm cho hệ thống ngôn từ của chữ quốc ngữ ở buổi đầu mới hình thành, đồng thời tạo nên một thế giới riêng đậm đặc phong vị Thiên chúa.

Trong tác phẩm *Truyện thầy Lazarô Phiền*, lời trần thuật, lời đối thoại, độc thoại của nhân vật cũng thể hiện khá rõ màu sắc đạo Thiên chúa. Thầy Phiền trong lúc thống khổ, đau đớn nhất đã than rằng: “A Chúa tôi! Rất lòng lành vô cùng; xin Chúa cho tôi về gặp mặt bạn tôi cho chóng, dầu mà tôi nó thế nào thì tôi cũng quên bởi vì có lời Chúa đã phán! Tao tha lỗi cho bây, như bây tha kẻ có lỗi cùng bây” [9]. Nhân vật đã mong muốn đi tìm sự thanh thản cho tâm hồn khi nhân danh lời Chúa phán để tha lỗi cho kẻ khác. Cũng có khi nhân vật mượn hình tượng Chúa để thể hiện sự tha thứ của bản thân cho kẻ đã phạm tội với mình. Vợ thầy Phiền đã nói với chồng trước khi về với Chúa: “Tôi biết vì làm sao mà tôi phải chết, song tôi cũng xin Chúa tha thứ cho thầy” [6]. Hoặc xin người khác nhân danh Chúa để tha tội cho mình. Vợ tên quan ba người Pháp đã hối hận về tội lỗi do mình gây ra nên đã viết thư cho thầy Phiền cầu xin sự tha thứ: “Xin thầy hãy theo gương Chúa mà lấy lòng thương xót tha tội ấy cho một người đã có lòng thật thà mà ăn năn cùng đến tội mình”; “Tôi lạy xin thầy tha tội cho tôi, thì Chúa cũng sẽ tha tội cho thầy”... [6]. Rõ ràng, Nguyễn Trọng Quản đã sử dụng những từ ngữ tôn giáo không nhằm mục đích thông tin, mà chủ yếu nhằm bộc lộ cảm xúc, hoặc giải bày tâm trạng bồn chồn day dứt của các nhân vật. Nhân vật dường như bế tắc trước cuộc đời, không tìm được lối thoát nên tìm đến tôn giáo mong giải toả được tâm trạng tuyệt vọng trong cơn khổ cùng. Cái mới mẻ của Nguyễn Trọng Quản là ở chỗ tác giả không mượn màu sắc đạo Thiên Chúa làm mới từ ngữ để độc giả phải choáng ngợp trước những đền thánh Gò-tích huy hoàng của phương Tây hay để tạo nên sự khau phục của các con chiên trước sự uy nghiêm của Chúa giống như những cha đạo. Tác giả cũng không giống những nhà văn trong các giáo đoàn viết văn xuôi tôn giáo chỉ để khoa trương cái mới, cái lạ, cái huy hoàng của phương Tây còn “tâm lí vai truyện” “thì nhà kể chuyện lại cho họ vay mượn những tâm tình Việt Nam” [4].

Như vậy, từ ngữ tôn giáo không đơn giản là cái vô ngôn ngữ mà Nguyễn Trọng Quản sử dụng để làm nên cái mới lạ trong tác phẩm của mình mà thông qua đó, chúng ta cảm nhận được thế giới nội tâm phức tạp của nhân vật đồng thời nhận thấy sự xâm nhập của đạo Thiên chúa vào đời sống tâm lí xã hội và đời sống văn học ở giai đoạn cuối thế kỉ XIX, điều mà mãi đến những năm 40 ta mới bắt gặp trong ngôn ngữ của Nguyễn Hồng và sau 1945 trong văn xuôi của một số nhà văn như Nguyễn Khải, Chu Văn... Điều này một lần nữa khẳng định sự tiên phong của Nguyễn Trọng Quản - là tác giả đầu tiên đưa tư tưởng Thiên chúa giáo vào văn chương.

3. Kết luận

Ở giai đoạn đầu tiên của việc gây dựng nền móng cho chữ quốc ngữ và đưa chữ quốc ngữ gia nhập vào đời sống văn chương, Nguyễn Trọng Quản đã làm giàu có thêm cho ngôn ngữ dân tộc ở buổi đầu mới phối thai đồng thời mở rộng khả năng phản ánh những trạng thái phức tạp trong thế giới tâm linh của nhân vật. Quan niệm về con người

tự vấn lương tâm đã mở ra chiều sâu bản thể cho nhân vật thể hiện đời sống nội tâm phong phú, phức tạp của mình. Và từ ngữ tôn giáo đã trở thành phương tiện hữu dụng để nhà văn khai thác thế giới tâm linh của nhân vật tạo nên màu sắc đặc biệt cho tác phẩm truyền ngấn đầu tiên của văn học Việt Nam hiện đại. Điều này đã khẳng định, ngoài ảnh hưởng của văn hoá Nho giáo, đến giai đoạn này văn học Việt Nam đã chịu ảnh hưởng của văn hoá Thiên chúa giáo - một tôn giáo phổ biến của người phương Tây.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hoàng Dũng, 2003. *Truyện thầy Lazarô Phiền của Nguyễn Trọng Quản - những đóng góp vào kĩ thuật hư cấu (fiction) trong văn học Việt Nam*, trong sách: *Tự sự học - một số vấn đề lí luận và lịch sử* (sưu tầm và tuyển chọn, Trần Đình Sử chủ biên). Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, tr.301.
- [2] Bằng Giang, 1992. *Văn học quốc ngữ ở Nam Kỳ 1865 – 1930*. Nxb Trẻ, Tp Hồ Chí Minh, tr.126, tr.303.
- [3] Cao Thị Hào, 2007. *Quan niệm văn học của một số cây bút văn xuôi quốc ngữ giai đoạn cuối thế kỉ XIX*. Tạp chí Nghiên cứu Văn học, số 7, tr.79.
- [4] Thanh Lăng. *Bảng lược đồ văn học Việt Nam*, quyển hạ, Nxb Trình bày, Sài Gòn, tr.24-25.
- [5] Lê Hồng My, 2006. *Lời văn nghệ thuật Nguyễn Hồng*. Nxb Giáo dục, tr.132.
- [6] Cao Xuân Mỹ (sưu tầm và tuyển chọn), 1998. *Truyện dài đầu tiên và tuyển tập các truyện ngắn Nam Bộ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX*. Nxb Văn nghệ Tp Hồ Chí Minh, tr.21, tr.40, tr.42.
- [7] Võ Văn Nhơn, 2007. *Văn học quốc ngữ trước năm 1945 ở Thành phố Hồ Chí Minh*. Nxb Tổng hợp Tp Hồ Chí Minh, tr.246.
- [8] Phạm Thế Ngũ, 1974. *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên*. Anh Phương ấn quán, Sài Gòn, tr.65.

ABSTRACT

Christian influence in *Truyện thầy Lazarô Phiền* (1887) by Nguyễn Trọng Quản

Examining Truyện thầy Lazarô Phiền (1887) of Nguyễn Trọng Quản from a cultural point of view, we point out a number of examples of Christian influence in language and research in terms of a concept of man. In his art, Nguyễn Trọng Quản presented a man with an individual conscience as it exists in Western culture. In terms of language, word narrative and dialogue, the character's monologue made use of words used by Christians. Nguyễn Trọng Quản enriched the Vietnamese language, expanding the ability to reflect on spirituality. Many writers have exploited the spiritual world of their characters in short stories written in early modern Vietnamese language.